

Số: 143 /QĐ-TCCCL

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai Quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2023
và tình hình thực hiện dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2023

**VIỆN TRƯỞNG
VIỆN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 99/QĐ-TĐC ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam;

Căn cứ Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 số 349/TĐC-KHTC ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Ủy Ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2023 và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước của năm 2023 của Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam (kèm theo biểu mẫu số 04).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng Viện, Trưởng phòng Tài chính Kế toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

Q. VIỆN TRƯỞNG



Triệu Việt Phương

Đơn vị: Viện tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam
Chương: 017



QUYẾT TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 143/QĐ-TCCL ngày 31/12/2024 của Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam)

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc
1	2	3	4	5 = 4 - 3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	13.233,5	13.233,5	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.233,5	13.233,5	0	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi nghiên cứu khoa học và công nghệ	10.741,5	10.741,5	0	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ		-	0	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.998,9	4.998,9	0	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	5.742,6	5.742,6	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề			-	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			-	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			-	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.492	2.492		
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				